

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

#### I. Giới thiệu về gói thầu

##### 1. Khái quát về dự án và gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Khảo sát địa hình, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.
- Tên dự án: Đường giao thông kết hợp cứng hóa kênh I2 - VD9 từ cầu bệnh viện Vân Đình đến cầu Xuân Quang.
- Chủ đầu tư: UBND xã Vân Đình.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn: Ngân sách cấp thành phố.
- **Giá gói thầu:** Dự toán (Giá) gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 10%. Để có căn cứ đưa về một mặt bằng đánh giá về tài chính, giá dự thầu của nhà thầu khi chào thầu được hiểu tương ứng với mức thuế VAT là 10%. Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng xây dựng hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán.

##### 1.1. Mục tiêu nhiệm vụ dự án

Tạo ra tuyến đường giao thông có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, kết nối hệ thống hạ tầng giao thông trong khu vực, đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt và đi lại của nhân dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và du lịch, dịch vụ của địa phương, đồng thời góp phần an sinh xã hội, tăng cường vững chắc năng lực đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn huyện Ứng Hòa nói riêng và các vùng lân cận phía Tây, Nam của Thủ đô nói chung. Ngoài ra, đảm bảo tiêu thoát lũ vùng dự án. Từng bước hoàn thiện mạng lưới đường giao thông của huyện Ứng Hòa theo Quy hoạch giao thông đã được phê duyệt.

##### 1.2. Quy mô và nội dung xây dựng

- Tổng chiều dài tuyến 7.637,25m, đầu tư cứng hóa mái kênh hai bờ và xây dựng mới đường giao thông cạnh bờ phải kênh.

+ Điểm đầu tuyến Km0+0,00 giao cắt với đường Cần Thơ - Xuân Quang tại vị trí Km0+574,80m.

+ Điểm cuối tuyến Km7+637,23m giao cắt với đường Cần Thơ - Xuân Quang tại vị trí Km8+554,70m.

- Quy mô mặt cắt ngang nền đường:  $B_{nền}=5,0m$  trong đó bao gồm:
  - + Chiều rộng phần xe chạy dành cho cơ giới:  $B_{mt}=2 \times 1,75m=3,5m$ .
  - + Chiều rộng

lề gia cố hai bên: Biềgia cố=2x0,75m=1,50m.

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Dự án nhóm: Nhóm B

- Cấp công trình: Công trình cấp IV.

- Cấp thiết kế của đường: Đường giao thông nông thôn loại B

Vận tốc thiết kế:  $V=20\text{km/h}$ .

- Tải trọng thiết kế: Trục xe 2,5T; Tải trọng kiểm tra với xe vượt tải: 6,0T; Kết cấu áo đường cứng BTXM.

Hạng mục xây dựng chủ yếu dự kiến: Cứng hóa mái kênh hai bờ, đắp nền, mặt đường, rãnh thoát nước, cống ngang đường, an toàn giao thông, kè gia cố. Ngoài ra, sửa chữa, nâng cấp hoặc xây mới một số hạng mục trạm bơm, cầu máng, rãnh dọc ....

*(Có bản vẽ thiết kế cơ sở kèm theo)*

## **2. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:**

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Tư vấn Khảo sát xây dựng, Lập hồ sơ thiết kế BVTC và dự toán (lập thuyết minh, dự toán, bản vẽ thi công...) theo đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được chủ trương đầu tư của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành.

## **II. Phạm vi công việc**

Nhà thầu tư vấn Khảo sát xây dựng và Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình tuân thủ theo quy định Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 (và Luật xây dựng sửa đổi số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020) và Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan.

### **1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu**

#### **a. Phạm vi công việc đối với nhà thầu tư vấn**

Đề xuất các ý kiến mà nhà thầu cho là cần thiết và phù hợp với Dự án mà chưa được chủ đầu tư cho vào HSMT;

Nghiên cứu thuyết minh dự án, phương án thiết kế cơ sở đã được duyệt, khảo sát hiện trường và trình cho Chủ đầu tư mọi sản phẩm thiết kế của công trình, hạng mục công trình bao gồm các bản vẽ, thuyết minh thiết kế, dự toán xây dựng phù hợp với qui định của pháp luật về xây dựng;

Tham gia các cuộc họp có liên quan tới thiết kế tại công trường hoặc giao ban khi được chủ đầu tư triệu tập trong quá trình xây dựng công trình;

Tham gia nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, nghiệm thu chạy thử hệ thống kỹ thuật, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình và toàn bộ công trình do Chủ đầu tư tổ chức;

Giám sát tác giả và làm rõ thiết kế, sửa đổi thiết kế (nếu có) trong quá trình thiết kế và thi công xây dựng công trình.

Lập hồ sơ và phối hợp với Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hồ sơ thiết kế xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Và các công việc khác phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành đối với công việc chính của Gói thầu là lập khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

#### **b. Thời gian thực hiện gói thầu**

Tối đa 60 ngày (bao gồm cả thời gian chỉnh sửa hồ sơ không kể thời gian thẩm tra, thẩm định, phê duyệt).

### **2. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng**

#### **a. Mục đích khảo sát xây dựng**

Khảo sát xây dựng bước thiết kế bản vẽ thi công là thu thập những tài liệu cần thiết phục vụ cho việc thể hiện đầy đủ trong hồ sơ thiết kế các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng và các chi tiết cấu tạo phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng, đảm bảo đủ điều kiện triển khai thi công xây dựng công trình, trên cơ sở phương án, quy mô, giải pháp thiết kế chính của công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đảm bảo đủ số liệu phục vụ lập hồ sơ thiết kế thi công và dự toán công trình bao gồm công tác khảo sát tuyến, khảo sát thủy văn, khảo sát địa hình công trình, lập các văn bản thỏa thuận cần thiết, lập hồ sơ, tài liệu khảo sát.

#### **b. Phạm vi khảo sát xây dựng:**

Phạm vi nghiên cứu khảo sát xây dựng nằm trong phạm vi xã Huyện Ứng Hòa (cũ), TP Hà Nội với Tổng chiều dài tuyến khoảng  $L=7.637,25m$ :

- Khảo sát đo vẽ trắc dọc tự nhiên
- Khảo sát đo vẽ trắc ngang tuyến
- Khảo sát điều tra thủy văn khu vực.
- Điều tra thu thập các số liệu khác phục vụ công tác thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán công trình.
- Điều tra các quy hoạch có liên quan.

#### **c. Yêu cầu về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khảo sát xây dựng**

- Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 31: 2020/TCĐBVN “Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát”.
- Sửa đổi 1: 2022 TCCS 41:2022/TCĐBVN; Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 41:2022/TCĐBVN "Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu";

- TCVN 4198: 2014 - Đất xây dựng – Phương pháp phân tích thành phần hạt trong phòng thí nghiệm;

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 12791:2020 : Xác định độ chặt của đất tại hiện trường bằng phương pháp dao đài:

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12792:2020 về Vật liệu nền, móng mặt đường - Phương pháp xác định tỷ số CBR trong phòng thí nghiệm:

- Các phương pháp thí nghiệm trong phòng xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất TCVN 4195 đến 4202 – 2012;

- Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam TCVN 8868: 2011: Thí nghiệm xác định sức kháng cắt không cố kết – không thoát nước và cố kết – thoát nước của đất dính trên thiết bị nén ba trục:

- Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam TCVN 8869: 2011 Quy trình đo áp lực nước lỗ rỗng trong đất.

- Tiêu chuẩn Quốc gia Việt Nam TCVN 9351: 2012 Đất xây dựng Phương pháp thí nghiệm hiện trường – Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT).

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 10184:2021 "Đất xây dựng - Thí nghiệm cắt cánh hiện trường cho đất dính".

- Tiêu chuẩn ngành: Quy trình khảo sát thủy văn 22TCN 27-85.

- Các tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan.

**d. Khối lượng các loại công tác khảo sát xây dựng:** Chi tiết thể hiện tại Mẫu số 01A, Chương IV.

**e. Yêu cầu về sản phẩm công tác khảo sát xây dựng**

- Nội dung báo cáo kết quả khảo sát theo điều 33 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP cụ thể như sau:

a) Căn cứ thực hiện khảo sát xây dựng.

b) Quy trình và phương pháp khảo sát xây dựng.

c) Khái quát về vị trí và điều kiện tự nhiên của khu vực khảo sát xây dựng, đặc điểm, quy mô, tính chất của công trình.

d) Khối lượng khảo sát xây dựng đã thực hiện.

e) Kết quả, số liệu khảo sát xây dựng sau khi thí nghiệm, phân tích.

f) Các ý kiến đánh giá, lưu ý, đề xuất (nếu có).

g) Kết luận và kiến nghị.

h) Các phụ lục kèm theo.

- Số lượng hồ sơ sản phẩm là 07 bộ: Báo cáo kết quả khảo sát và đĩa CD ghi đầy đủ dữ liệu (không bao gồm hồ sơ sử dụng trong quá trình trình, duyệt dự án).

### **3. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng (phần thiết kế bản vẽ thi công và dự toán)**

Thiết kế đúng yêu cầu của Chủ đầu tư, bảo đảm đúng với nội dung bước thiết kế, đủ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán chi tiết các hạng mục của công trình, có các chỉ dẫn chi tiết bảo đảm đọc đúng, dễ hiểu và thực hiện đúng ý đồ của tác giả thiết kế;

Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về chất lượng thiết kế (bao gồm cả tính chính xác của tiên lượng, dự toán). Trong trường hợp phải thi công xây dựng lại một phần việc nào đó hoặc do thiết kế sai phải thi công lại ảnh hưởng đến các phần việc khác thì Nhà thầu phải chịu trách nhiệm do lỗi của mình gây ra; theo thông báo của Chủ đầu tư.

Nhà thầu chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư, trước pháp luật về thực hiện đúng thủ tục đầu tư và xây dựng, về chất lượng sản phẩm tư vấn của mình trong hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thiết bị và tổng dự toán, những nội dung tư vấn khác chịu sự kiểm tra thường xuyên của Chủ đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư xây dựng;

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Chủ đầu tư về chất lượng sản phẩm thiết kế của mình, đảm bảo an toàn và ổn định của kết cấu, có kiến trúc, quy hoạch phù hợp với dự án đã được duyệt, có biện pháp đảm bảo an toàn môi sinh - môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ công trình trong quá trình xây dựng và đưa vào sử dụng;

Sản phẩm thiết kế phải phù hợp với quy chuẩn hiện hành về xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà nước, của ngành, nhiệm vụ thiết kế và hợp đồng giao nhận thầu thiết kế. Sản phẩm thiết kế phải phù hợp với nội dung theo trình tự thiết kế, có thuyết minh kỹ thuật thi công đối với bộ phận chịu lực quan trọng của công trình. Trường hợp thi công phức tạp, có thuyết minh về sử dụng và bảo trì công trình, có ghi rõ quy cách chủng loại, tính năng yêu cầu cần thiết của vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình;

Hồ sơ thiết kế xây dựng phải xác định đúng tại vị trí xây dựng công trình, phản ánh đúng hiện trạng mặt bằng xây dựng, địa hình địa chất công trình và địa chất thủy văn. Kết quả hồ sơ thiết kế phải được Người thiết kế và Chủ đầu tư nghiệm thu để sử dụng đúng quy trình kỹ thuật;

Nhà thầu có trách nhiệm và cùng Chủ đầu tư hướng dẫn các Nhà thầu xây lắp đi thăm quan hiện trường;

Việc giải thích hồ sơ thiết kế là trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn đối với các Nhà thầu xây lắp. Các văn bản gửi cho chủ đầu tư và cho Nhà thầu tùy thuộc uỷ quyền của Chủ đầu tư cho đơn vị tư vấn;

Nhà thầu chịu trách nhiệm về các số liệu tính toán thiết kế, dự toán và giải trình, sửa đổi hồ sơ với các cơ quan thẩm định và cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết bị, tổng dự toán chỉ được Bên mời thầu chấp nhận khi có quyết định phê duyệt và là cơ sở để thanh toán chi phí tư vấn cho Nhà thầu.

Nhà thầu phải thực hiện công tác giám sát tác giả trong suốt quá trình thi công xây lắp, hoàn thiện, nghiệm thu công trình và bảo hành theo quy định;

Theo dõi, phối hợp giải quyết các vướng mắc, thay đổi, phát sinh về thiết kế trong quá trình mua sắm và thi công;

Kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục trong quá trình thi công xây lắp;

Nhà thầu chịu trách nhiệm giải trình trước các cơ quan thẩm quyền và chịu chi phí liên quan (như hội họp, đi lại...) chịu trách nhiệm giải thích nếu có bất cứ khiếu nại gì của Nhà thầu thi công về hồ sơ thiết kế của tư vấn;

Nghiêm cấm nhà thầu nhận thiết kế quá phạm vi đã đăng ký hoặc mượn danh nghĩa của tổ chức thiết kế khác dưới bất kỳ hình thức nào;

Thực hiện chế độ bảo hiểm nghề nghiệp tư vấn đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

Nhà thầu phải bồi thường bằng toàn bộ chi phí khắc phục thực tế và gánh chịu những tổn hại cho Chủ đầu tư, các nhân viên của Chủ đầu tư đối với các khiếu nại, hỏng hóc, mất mát và các chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) có liên quan đến tài sản bị thất thoát được cơ quan thanh tra/kiểm tra phát hiện và kết luận là do Nhà thầu tư vấn tính toán sai số lượng, khối lượng công việc trong dự toán xây dựng công trình so với thiết kế được lập;

Chủ nhiệm thiết kế và các Chủ trì thiết kế phải chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng và tính đúng đắn của đồ án thiết kế, giải pháp kỹ thuật nêu ra và tiên lượng thiết kế;

Khi có yêu cầu bổ sung, sửa đổi hoặc thiết kế lại của Chủ đầu tư trong phạm vi chủ trương của dự án từ đầu (cũng như các bên thẩm tra, thẩm định và phê duyệt), Nhà thầu có trách nhiệm hoàn thành đến khi được chấp nhận;

Bảo đảm đúng tiến độ đề ra;

Nhà thầu phải cử các cán bộ đủ tiêu chuẩn về bằng cấp, kinh nghiệm cần thiết cho việc thiết kế đồ án xây dựng trên;

Trong quá trình thi công công trình, nếu có vấn đề nảy sinh do thiếu sót của Nhà thầu, Nhà thầu nhanh chóng sửa chữa, khắc phục và bổ sung để không ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án;

Trong quá trình thi công công trình, Nhà thầu phải cử đại diện uỷ quyền của mình giám sát tác giả theo quy định và ký các Biên bản nghiệm thu theo quy định hiện hành.

Và các nhiệm vụ khác phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành đối với công việc chính của Gói thầu là lập khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

**\* Yêu cầu về sản phẩm của nhà thầu:**

**- Yêu cầu chung:**

Nhà thầu thiết kế có trách nhiệm thực hiện chế độ kiểm tra nội bộ đối với hồ sơ thiết kế xây dựng công trình trong quá trình thiết kế và trước khi giao hồ sơ thiết kế cho chủ đầu tư. Nhà thầu thiết kế chỉ định cá nhân, bộ phận trực thuộc tổ chức của mình

hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện công việc kiểm tra chất lượng thiết kế. Người kiểm tra thiết kế phải ký tên, xác nhận trên bản vẽ thiết kế.

Hồ sơ thiết kế được lập cho từng công trình bao gồm thuyết minh thiết kế, bản tính, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan, dự toán xây dựng công trình và quy trình bảo trì công trình (nếu có).

Bản vẽ thiết kế phải có kích cỡ, tỷ lệ, khung tên được thể hiện theo các tiêu chuẩn áp dụng trong hoạt động xây dựng. Trong khung tên từng bản vẽ phải có tên, chữ ký của người trực tiếp thiết kế, người kiểm tra thiết kế, chủ trì thiết kế, chủ nhiệm thiết kế, người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thiết kế và dấu của nhà thầu thiết kế xây dựng công trình.

Các bản thuyết minh, bản vẽ thiết kế, dự toán phải được đóng thành tập hồ sơ thiết kế theo khuôn khổ thống nhất có danh mục, đánh số, ký hiệu để tra cứu và bảo quản lâu dài.

Sản phẩm của Nhà thầu phải phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành đối với công việc chính của Gói thầu là lập khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

**- Yêu cầu chi tiết:**

a) Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: phù hợp với phương án thiết kế cơ sở đã được phê duyệt và Dự án đầu tư xây dựng được duyệt, đáp ứng các yêu cầu sau:

Thuyết minh gồm có các nội dung theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ về Quản lý chất lượng xây dựng công trình, nhưng phải tính toán lại và làm rõ phương án lựa chọn kỹ thuật, dây chuyền công nghệ, lựa chọn thiết bị, so sánh các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật kiểm tra các số liệu và làm căn cứ thiết kế; các chỉ dẫn kỹ thuật, thuyết minh; giải thích những nội dung mà bản vẽ thiết kế chưa thể hiện được, phù hợp với HSMT của chủ đầu tư đặt ra;

Hồ sơ thiết kế được lập bao gồm thuyết minh thiết kế, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan, quy trình bảo trì công trình, dự toán xây dựng công trình.

Lập bản vẽ tổng mặt bằng xây dựng đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn áp dụng và tỷ lệ quy định. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình phải thể hiện đầy đủ, chính xác các thông số kỹ thuật và tuân thủ đầy đủ hệ thống ký hiệu bản vẽ theo quy định;

Hồ sơ thiết kế phải phù hợp với kết quả khảo sát theo quy định.

Thuyết minh kỹ thuật:

+ Các nội dung của chỉ dẫn kỹ thuật có thể lập riêng hoặc được quy định trong thuyết minh thiết kế xây dựng công trình, bản vẽ thi công và trong quy trình giám sát và kiểm soát chất lượng công trình. Chỉ dẫn kỹ thuật của công trình bao gồm phần chỉ dẫn chung và các chỉ dẫn kỹ thuật cụ thể cho từng loại công việc xây dựng chủ yếu. Chỉ dẫn kỹ thuật phải thể hiện rõ những yêu cầu kỹ thuật mà nhà thầu thi công xây dựng phải

thực hiện; trong đó nêu rõ các sai số cho phép trong thi công xây dựng, các yêu cầu kỹ thuật và quy trình kiểm tra đối với vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ được sử dụng, lắp đặt vào công trình.

+ Chỉ dẫn kỹ thuật nêu rõ các loại vật liệu, mô tả đặc tính, kỹ thuật vật liệu theo quy định. Chỉ dẫn kỹ thuật phải nêu rõ các tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng sử dụng của thiết bị, vật tư, cấu kiện đưa vào hồ sơ thiết kế.

Lập và bàn giao chủ đầu tư quy trình bảo trì đúng quy định công trình, bộ phận công trình do mình thiết kế;

Bản vẽ thể hiện chi tiết về các kích thước, thông số kỹ thuật chủ yếu, vật liệu chính đảm bảo đủ điều kiện để lập dự toán xây dựng công trình;

Dự toán xây dựng công trình phải được lập phù hợp với thiết kế, các chế độ chính sách quy định về lập và quản lý chi phí xây dựng công trình và mặt bằng giá xây dựng công trình.

b) Số lượng hồ sơ là 07 bộ và sẽ được cụ thể hóa trong quá trình thương thảo hợp đồng.

c) Quy cách Bản vẽ và Tài liệu:

Bản vẽ: khổ A2 hoặc A3 đóng quyển (tập), Font chữ Times New Roman;

Thuyết minh thiết kế và dự toán: Khổ A4, đóng quyển (tập), Font chữ Times New Roman;

01 USB ghi toàn bộ dữ liệu nêu trên (riêng bản vẽ file cad).

***\*/ Tiêu chuẩn áp dụng***

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN07:2016/BXD.

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13592:2022 “Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế”.

- Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 4054-2005 “Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế”;

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11823-2017 Thiết kế cầu đường bộ;

- Sửa đổi 1:2022 TCCS 41: 2022/TCĐBVN "Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu"; Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 41: 2022/TCĐBVN “Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô trên nền đất yếu”.

- TCVN 8858 : 2023 Móng cấp phối đá dăm và cấp phối thiên nhiên gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ô tô – Thi công và nghiệm thu

- TCCS 40:2022/TCĐBVN: Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông

- Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành " Thiết kế mẫu hệ đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Tiêu chuẩn Quốc gia: Thoát nước – Mạng lưới và công trình bên ngoài Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 7957:2023.

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8700: 2011 Cống, bể, hầm, hố, rãnh kỹ thuật và tủ đầu cáp viễn thông - Yêu cầu kỹ thuật;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT.

- Tiêu chuẩn Việt Nam: Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu TCVN 8859: 2023.

- Vận dụng Thiết kế điển hình 86-06X - Tường chắn đất bê tông và đá xây (dùng cho đường ô tô) do Viện thiết kế Giao thông vận tải thiết kế và Bộ Giao thông vận tải ban hành.

- QCVN 06: 2022 BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng QCVN 18.2021/BXD.

Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng chuyên ngành khác có liên quan.

**\* Đối với công tác lập dự toán:**

Lập dự toán phải căn cứ vào những các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng cơ bản hiện hành. Áp dụng định mức, đơn giá phải phù hợp với biện pháp thi công, hồ sơ thiết kế, chế độ, chính sách theo quy định.

Khối lượng xây lắp và thiết bị đảm bảo chính xác và đầy đủ so với thiết kế;

Dự toán cần phải lập riêng theo từng hạng mục công trình.

Phải có bảng tiên lượng chi tiết đi kèm.

#### **4. Yêu cầu về giải pháp và phương pháp luận**

**4.1. Đối với khoản 3.1.1, tiểu mục 3.1 Chương III - Am hiểu về mục tiêu của dự án và nhiệm vụ của gói thầu nhà thầu phải trình bày đầy đủ và chi tiết các nội dung sau:**

1/ Nội dung về công tác khảo sát xây dựng.

2/ Nội dung về bản vẽ, thuyết minh thiết kế xây dựng công trình, các bảng tính kèm theo.

3/ Nội dung về chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có).

4/ Nội dung về dự toán xây dựng công trình.

5/ Nội dung về quy trình bảo trì công trình xây dựng.

6/ Và các nội dung khác phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành.

**4.2. Đối với khoản 3.1.3, tiểu mục 3.1 Chương III - Nhà thầu có quy trình tổng thể về thực hiện khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán cho gói thầu nhà thầu phải trình bày đầy đủ và chi tiết các nội dung sau:**

1/ Sơ đồ tổ chức thể hiện mối quan hệ thực hiện nhiệm vụ giữa các bên liên quan (chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thẩm tra, ...). Nêu rõ Quyền và trách nhiệm (nghĩa vụ) của các đơn vị có liên quan nhằm mục đích hiểu rõ để phối hợp thực hiện công việc đạt được tính hiệu quả về chất lượng và tiến độ.

2/ Sơ đồ tổ chức thực hiện trong đó có thể hiện quyền và trách nhiệm của các bộ phận tham gia thực hiện nhiệm vụ khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

3/ Quy trình tổng thể thực hiện và kiểm soát công tác khảo sát xây dựng.

4/ Quy trình tổng thể thực hiện và kiểm soát công tác thiết kế, dự toán trong giai đoạn thiết kế.

5/ Quy trình điều chỉnh, chỉnh sửa thiết kế sau khi có ý kiến thẩm tra, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

6/ Quy trình quản lý thực hiện công tác thiết kế và lập dự toán trong quá trình triển khai thi công: Điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán; giám sát tác giả công tác thiết kế...

#### **4.3. Đối với khoản 3.2.1 tiểu mục 3.2 chương III - Cách tiếp cận và phương pháp luận nhà thầu phải trình bày đầy đủ và chi tiết các nội dung sau:**

1/ Cơ sở pháp lý phục vụ công tác khảo sát xây dựng, lập bản vẽ thi công và dự toán.

2/ Các tiêu chuẩn, quy chuẩn được sử dụng cho gói thầu.

3/ Thuyết minh về hiện trạng, các giải pháp kết nối với khu vực lân cận phục vụ công tác thiết kế.

4/ Đề xuất kỹ thuật phân khảo sát địa hình.

5/ Đề xuất kỹ thuật thiết kế bản vẽ thi công phần giao thông, thoát nước, hạ tầng phụ trợ khác...

6/ Đề xuất kỹ thuật lập dự toán.

7/ Đề xuất quy trình bảo trì công trình xây dựng.

8/ Đề xuất biện pháp quản lý chất lượng các công việc.

9/ Phân công cho từng chuyên gia tư vấn đề xuất thực hiện cho dự án.

10/ Đề xuất chỉ dẫn kỹ thuật (nếu có).

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện**

#### **3.1. Tiến độ thực hiện:** Tối đa 60 ngày.

- Nhà thầu phải lập tiến độ chi tiết (bao gồm cả bố trí nhân lực, thiết bị) để thực hiện từng hạng mục công việc, kể cả thời gian hội thảo, xin ý kiến, .... Bố trí hoàn thành các hạng mục độc lập không phụ thuộc nhau hợp lý đảm bảo thời gian thực hiện tối đa là 90 ngày.

#### **3.2. Kế hoạch, báo cáo:**

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, nhà tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Kế hoạch công việc của nhà thầu phải thể hiện rõ các nội dung công việc từ khâu chuẩn bị thực hiện cho đến khi hoàn thành.

Nhà thầu tư vấn phải có Báo cáo về chất lượng, tiến độ công việc tới đại diện Chủ đầu tư khi đại diện Chủ đầu tư yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện gói thầu để đảm bảo tiến độ thực hiện, đồng thời giải quyết các vấn đề còn chưa thống nhất giữa các bên sau khi nhận được giấy mời họp từ Chủ đầu tư nhà thầu phải bố trí toàn bộ Chủ nhiệm và Chủ trì thiết kế liên quan đến các hạng mục cần thảo luận đã bố trí trong E-HSĐT tham dự họp (Chủ đầu tư sẽ gửi văn bản mời họp qua mail hoặc zalo hoặc chuyển phát nhanh theo địa chỉ công ty trước 2 ngày làm việc).

#### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu**

Nhà thầu phải bố trí tối thiểu nhân sự đáp ứng theo yêu cầu tại Chương III E-HSMT. Nhà thầu phải huy động tất cả chuyên gia để thực hiện các nội dung công việc như đã đề xuất trong E-HSĐT.

Nhà thầu có thể đề xuất nhân sự chủ chốt thuộc biên chế của nhà thầu hoặc đi thuê.

Nhà thầu không bố trí đồng thời hoặc kiêm nhiệm các vị trí trong gói thầu.

Trong quá trình thực hiện, nhà thầu có trách nhiệm cử cán bộ Chủ nhiệm dự án, chủ trì bộ môn phối hợp với Chủ đầu tư cùng thực hiện công việc, giải trình với đơn vị thẩm tra, thẩm định và giải quyết các vấn đề có liên quan

Nhân lực của nhà thầu và nhà thầu phụ phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật xây dựng;

Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện được của Nhà thầu kê khai phù hợp với nhân sự yêu cầu. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế. Nếu chủ đầu tư không có ý kiến về nhân sự thay thế trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà thầu thì nhân sự đó coi như được chủ đầu tư chấp thuận;

Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho chủ đầu tư trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế;

Nhà thầu có thể điều chỉnh thời gian làm việc của nhân sự nếu cần thiết nhưng không làm tăng giá hợp đồng. Những điều chỉnh khác chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận;

Trường hợp thời gian làm việc của nhân sự phải kéo dài hoặc bổ sung nhân sự vì lý do tăng khối lượng công việc đã được thỏa thuận giữa chủ đầu tư và nhà thầu thì chi phí phát sinh cần thiết này sẽ được thanh toán trên cơ sở của Hợp đồng;

Nhà thầu tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Nhà thầu không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

#### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư**

Trong thời gian có hiệu lực của dịch vụ tư vấn đã thảo luận, chủ đầu tư cho phép các nhân viên tư vấn, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện dịch vụ tư vấn.

Sắp xếp cán bộ để cùng làm việc với nhà thầu tư vấn.

Về tất cả các vấn đề nhà thầu tư vấn thông báo cho chủ đầu tư bằng văn bản, chủ đầu tư có văn bản trả lời trong khoảng thời gian thích đáng để không làm chậm trễ dịch vụ.

Cung cấp cho nhà thầu tư vấn tài liệu khảo sát, hồ sơ thiết kế sơ bộ và các tài liệu khác có liên quan đến việc xây dựng hạng mục công trình.

Có trách nhiệm cung cấp các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi Nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn.

Thực hiện việc ký kết hợp đồng với nhà thầu

Tổ chức nghiệm thu hồ sơ.

Giám sát quá trình thực hiện của Nhà thầu.

Có trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.